TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LÂM HÀ** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2022/QĐST-HNGĐ	*Lâm Hà, ngày 13 tháng 01 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 415/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: chị Nông Thị A, sinh năm 1977

Địa chỉ: thôn Q, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: anh Hoàng Kim B, sinh năm 1975

Địa chỉ: thôn Q, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nông Thị A và anh Hoàng Kim B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*:

Giao con chung là Hoàng Thị B1, sinh ngày 28/6/2008 cho chị A có trách nhiệm trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục theo nguyện vọng của con. Anh B nhận cấp dưỡng nuôi cháu B1 là 1.500.000đ/tháng (Một triệu năm trăm

ngàn đồng một tháng). Thời gian cấp dưỡng nuôi con là kể từ ngày 01/01/2022 trở đi cho đến khi cháu B1 đủ tuổi trưởng thành theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyền đi lại thăm nom con, chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con; quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con; thay đổi mức cấp dưỡng được thực hiện theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Đối với cháu Hoàng Thị B2, sinh ngày 07/01/1999. Hiện đã trên 18 tuổi. Chị A và anh B đều xác định cháu hiện phát triển bình thường nên anh chị không có yêu cầu gì. Do vậy, Tòa án không xem xét giao cháu B2 cho chị A hoặc anh B có trách nhiệm trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục mà đây là trách nhiệm làm cha, làm mẹ của anh B và chị A đối với con.

- *Về án phí*: chị A nhận chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn và 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về nghĩa vụ cấp dưỡng, cộng chung là 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền 1.675.000đ (Một triệu sáu trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chị A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002761 ngày 03/12/2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Lâm Hà. Hoàn trả cho chị A 1.375.000đ (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí chênh lệch.

"Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND huyện Lâm Hà;
- Chi cục THA dân sự huyện Lâm Hà;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

THẨM PHÁN

Lê Trung Kiên